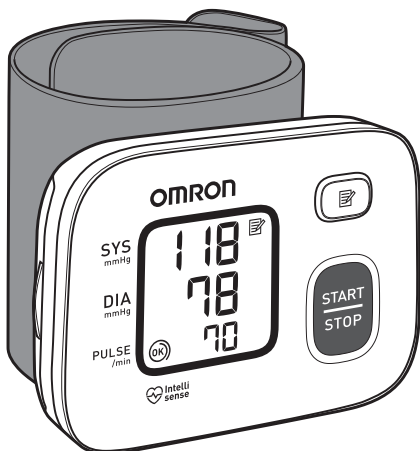


**OMRON**

All for Healthcare

# **HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG**

## **MÁY ĐO HUYẾT ÁP CỔ TAY TỰ ĐỘNG HEM-6161**



# MỤC LỤC

HƯỚNG DẪN .....	3
THÔNG TIN QUAN TRỌNG .....	3
1. Hiểu về máy đo huyết áp của bạn .....	6
2. Sự chuẩn bị.....	8
3. Sử dụng máy đo huyết áp.....	10
4. Sử dụng chức năng bộ nhớ .....	10
5. Cài đặt khác.....	11
6. Tin nhắn báo lỗi và khắc phục sự cố .....	11
7. Bảo dưỡng .....	12
8. Thông số kỹ thuật .....	13
9. Hướng dẫn và công bố doanh nghiệp .....	14

## BẢNG PHÂN LOẠI HUYẾT ÁP TIÊU CHUẨN

Theo tổ chức Y tế thế giới (WHO) và Hiệp hội Quốc tế về tăng huyết áp (ISH) cùng phối hợp nghiên cứu và đưa ra sự phân loại huyết áp dưới đây. Tuy nhiên, sự phân loại này là hướng dẫn chung vì huyết áp tối ưu của bạn phụ thuộc vào: tuổi tác, bệnh tật và phác đồ điều trị của bác sĩ. Tham khảo ý kiến bác sĩ để xác định huyết áp tối ưu của bạn.

PHẠM VI	HUYẾT ÁP TÂM THU (mmHg)	HUYẾT ÁP TÂM TRƯỞNG (mmHg)
<i>Huyết áp bình thường</i>	Từ 100 đến <140	Từ 60 đến <90
<i>Tăng huyết áp nhẹ</i>	Từ 140 đến <160	Từ 90 đến <100
<i>Tăng huyết áp mức độ vừa phải</i>	Từ 160 đến 180	Từ 100 đến 110
<i>Tăng huyết áp mức độ nghiêm trọng</i>	> 180	>110

- Những người có huyết áp tâm thu dưới 100 mmHg được coi là huyết áp thấp.

## HƯỚNG DẪN

Cảm ơn bạn đã mua sản phẩm của Omron HEM-6161 Máy đo huyết áp cổ tay. Máy này sẽ được mang vào cổ tay của bạn.

Máy đo huyết áp mới này sử dụng phương pháp giao động của đo huyết áp. Khi vòng bít bơm hơi, máy sẽ cảm giác được nhịp đập của động mạch dưới vòng bít. Nhịp này được gọi là nhịp đập giao động. Cảm biến áp lực điện sẽ hiển thị một kết quả số về huyết áp.

### Hướng dẫn an toàn

Sách hướng dẫn này cung cấp cho bạn với thông tin quan trọng về Máy đo huyết áp tự động cổ tay OMRON HEM-6161. Để đảm bảo sự sử dụng an toàn và thích hợp cho máy đo này, ĐỌC và HIỂU tất cả về sự an toàn và sự hướng dẫn vận hành. Nếu bạn không hiểu về những hướng dẫn này hoặc có bất kỳ câu hỏi nào, liên hệ với đại lý bán hàng hoặc nhà phân phối sản phẩm Omron trước khi thử để sử dụng máy đo huyết áp này. Để có thông tin kỹ thuật về huyết áp của chính bạn, tham khảo ý kiến bác sĩ của bạn.

### Sử dụng mong đợi

Máy này là một máy đo kỹ thuật số mong đợi cho sự sử dụng trong việc đo huyết áp và tỷ lệ nhịp đập ở đa số bệnh nhân thành niên với chu vi cổ tay từ 13.5 cm đến 21.5 cm. Máy này phát hiện được nhịp tim bất thường trong suốt quá trình đo và đưa ra cảnh báo. Nó được thiết kế cho sử dụng tại nhà.

### Nhận hàng và kiểm tra

Lấy máy đo ra khỏi hộp và kiểm tra sự hư hỏng nếu có. Nếu máy hư hỏng, KHÔNG SỬ DỤNG và tham khảo ý kiến với đại diện OMRON tại nước bạn.

### Chống chỉ định

- Máy đo này chống chỉ định cho việc sử dụng trong môi trường di chuyển không ở một chỗ.
- Máy đo này chống chỉ định cho việc sử dụng trên máy bay.

## THÔNG TIN AN TOÀN QUAN TRỌNG

**Hãy đọc kỹ Thông tin an toàn quan trọng trong sách hướng dẫn sử dụng này trước khi sử dụng máy**

Hãy làm theo sách hướng dẫn này xuyên suốt vì sự an toàn của bạn.

Hãy giữ vì mục đích tham khảo tương lai. Về những thông tin cụ thể về áp huyết của bạn, hãy tham khảo ý kiến bác sĩ của bạn.

**⚠ Cảnh báo:** Chỉ ra những tình huống tiềm ẩn nếu không phòng tránh có thể bị thương nặng hoặc thậm chí dẫn đến chết người.

- KHÔNG sử dụng máy trên trẻ em, trẻ nhỏ, trẻ sơ sinh hoặc người không có cảm xúc.
- KHÔNG tự điều chỉnh y tế dựa vào kết quả đo của máy đo huyết áp này. Tham khảo ý kiến của bác sĩ y tế
- KHÔNG sử dụng máy trên phần cổ tay có vết thương hoặc đang trong quá trình điều trị y tế

- KHÔNG sử dụng máy khi đang truyền dịch hoặc truyền máu
- KHÔNG sử dụng máy trong khu vực chứa thiết bị phẫu thuật có tần số cao (HF), thiết bị hình ảnh cộng hưởng từ (MRI), máy chụp CT hoặc trong môi trường giàu oxy. Có thể gây ra kết quả vận hành không chính xác của thiết bị và kết quả đo được.
- Tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng thiết bị này nếu bạn có vấn đề về loạn nhịp tim như nhịp đập tâm nhĩ, tâm thất hoặc rung tâm nhĩ; xơ cứng động mạch; dòng chảy máu chậm; bệnh tiểu đường; mang thai; tiền sản giật; bệnh thận. CHÚ Ý rằng những điều kiện thêm vào là sự di chuyển của bệnh nhân hoặc sự rung sẽ ảnh hưởng đến kết quả đo.
- KHÔNG BAO GIỜ tự ý chữa trị dựa vào kết quả đo. LUÔN LUÔN tham khảo ý kiến của bác sĩ.
- Sản phẩm này chứa các phần linh kiện nhỏ có thể gây ra nguy hiểm ngạt nếu trẻ em hoặc trẻ nhỏ nuốt vào.
- Để pin tránh xa tầm với của trẻ em, trẻ nhỏ.

**⚠ Cảnh báo:** Chỉ ra một tình trạng tiềm ẩn cái mà nếu tránh xa có thể kết quả sẽ nhỏ hoặc làm giảm bớt thương tật đến bệnh nhân hoặc người sử dụng hoặc ngay cả máy móc thiết bị hoặc tài sản khác.

- Dùng sử dụng máy và tham khảo ý kiến bác sĩ nếu cảm giác bị rát da hoặc không thoải mái.
- Tham khảo ý kiến nhân viên y tế trước khi sử dụng máy trên cổ tay đang có liệu pháp đăng nhập vào mạch máu, hoặc động mạch - tĩnh mạch.
- Tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng máy nếu bạn phẫu thuật liên quan đến ngực.
- Tham khảo với bác sĩ của bạn trước khi sử dụng máy nếu bạn có vấn đề về dòng chảy của máu hoặc rối loạn máu như sự bơm của vòng bít có thể gây bầm tím.
- KHÔNG đo quá nhiều lần cần thiết, có thể bị thâm do sự xen vào của dòng chảy của máu có thể xảy ra.
- CHỈ gia áp vòng bít khi đã quấn vào cánh tay.
- Tháo vòng bít ra nếu như nó không gia áp trong quá trình đo.
- KHÔNG sử dụng máy cho mục đích khác việc đo huyết áp
- Trong suốt quá trình đo, đảm bảo rằng máy không bị nhiễm điện từ bởi điện thoại di động hoặc thiết bị điện khác trong phạm vi 30cm. Điều này có thể gây ra sự vận hành hoặc kết quả đo không chính xác.
- KHÔNG tháo hoặc thử sửa chữa thiết bị hoặc các bộ phận bên trong thiết bị. Có thể gây ra kết quả đo sai.
- KHÔNG sử dụng trong khu vực ẩm hoặc có rui ro của nước văng bắn vào. Có thể gây hư hỏng máy.

- KHÔNG sử dụng thiết bị trong một phương tiện đang di chuyển như trên xe.
- KHÔNG làm rơi máy hoặc làm máy bị sốc mạnh hoặc rung mạnh.
- KHÔNG sử dụng máy ở nơi có độ ẩm và nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp. Tham khảo phần 8.
- Đảm bảo máy không làm giảm lưu thông máu bằng cách quan sát cổ tay trong khi đo.
- Hạn chế sử dụng máy trong môi trường sử dụng cao như bệnh viện y tế hoặc phòng khám.
- KHÔNG sử dụng máy với thiết bị điện y tế khác (ME) trong cùng một lúc. Có thể gây ra việc vận hành không chính xác của máy hoặc gây ra kết quả đo không chính xác.
- Tránh việc tắm, uống rượu hoặc chất gây nghiện, hút thuốc, tập thể dục và ăn trước khi thực hiện đo ít hơn 30 phút.
- Nghỉ ngơi ít nhất 5 phút trước khi thực hiện đo.
- Thay thế những bộ quần áo quá chật hoặc tháo bỏ các phụ kiện ở cổ tay khi thực hiện đo.
- Giữ ổn định và không đi lại trong lúc đo.
- CHỈ sử dụng máy trên người chu vi cổ tay phù hợp với dây đặc tính kỹ thuật của vòng bít.
- Đảm bảo rằng máy đã thích nghi với nhiệt độ phòng trước khi đo. Chỉ thực hiện sau khi mà đã điều chỉnh nhiệt độ phòng về đúng yêu cầu.
- KHÔNG làm gập vòng bít quá mức cho phép.
- Đọc và làm theo “Thải bỏ thiết bị đúng cách” trong phần 9 khi thải bỏ thiết bị và bất kỳ phụ kiện nào của thiết bị hoặc phần thay thế.

### **Xử lý và sử dụng pin.**

- KHÔNG gắn sai cực pin vào máy.
- CHỈ sử dụng 2 pin “AAA” alkaline với máy này. KHÔNG sử dụng cùng lúc pin mới và pin cũ.
- Tháo pin ra nếu không sử dụng thiết bị trong thời gian dài.
- Nếu chất dịch trong pin bắn vào mắt bạn, nhanh chóng rửa ngay với nước sạch và tham khảo ý kiến bác sỹ.
- Nếu chất dịch trong pin bắn vào da, ngay lập tức rửa phần da đó với nước sạch và nước ấm. Nếu thấy kích ứng, chấn thương hoặc vẫn thấy đau, liên hệ ngay với bác sỹ.
- KHÔNG sử dụng pin quá thời hạn sử dụng.
- Kiểm tra pin định kỳ để đảm bảo chúng luôn hoạt động tốt.
- CHỈ sử dụng pin được chỉ định cho máy. Sử dụng pin không phù hợp có thể gây ra hư hỏng hoặc nguy hại cho máy.

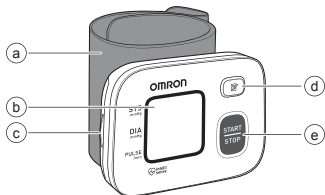
# 1. HIỂU BIẾT VỀ MÁY ĐO HUYẾT ÁP CỦA BẠN

## 1.1 Cấu tạo

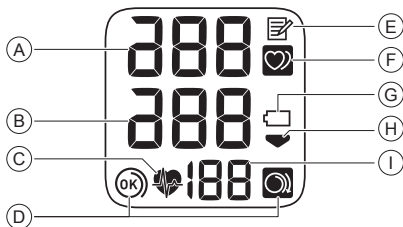
Máy đo huyết áp, 2 pin alkaline, hộp đóng gói, sách hướng dẫn sử dụng.

## 1.2 Máy đo huyết áp





- Vòng bít (Chu vi cổ tay 13.5 cm to 21.5 cm)
- Màn hình
- Khoang chứa pin
- Nút Bộ nhớ
- Nút [START/STOP]










## 1.3 Hiển thị



## 1.4 Biểu tượng hiển thị

<b>A</b>	<b>Đo huyết áp tâm thu</b>
<b>B</b>	<b>Đo huyết áp tâm trương</b>
<b>C</b>	 <b>Biểu tượng nhịp tim</b> Đèn nháy trong khi đo
<b>D</b>	 <b>Biểu tượng quần vòng bít (OK)</b> Xuất hiện khi vòng bít được quấn chính xác trong lúc đo. Nó chỉ xuất hiện khi việc xem xét kết quả đo.
	 <b>Biểu tượng hướng dẫn quấn vòng bít (không chặt)</b> Xuất hiện khi vòng bít quấn không chặt cổ tay trong khi đo. Nó chỉ xuất hiện khi xem qua kết quả đo.
<b>E</b>	 <b>Biểu tượng bộ nhớ</b> Xuất hiện khi xem xét kết quả được lưu trong bộ nhớ

F		<p><b>Biểu tượng nhịp tim không đều</b>          Xuất hiện trong suốt quá trình đo khi nhịp đập bất thường được phát hiện 2 lần hoặc nhiều hơn trong suốt quá trình đo.          Một nhịp đập không bình thường được xác định khi ít hơn hoặc nhiều hơn 25% nhịp đập trung bình được phát hiện trong suốt quá trình đo huyết áp tâm thu huyết áp tâm trương. Nếu nó tiếp tục xuất hiện, chúng tôi khuyên nên tham khảo sự chỉ dẫn của bác sỹ.</p>	<p>Nhịp tim bình thường</p> <p>Nhịp          Áp lực máu</p>  <p>Nhịp tim không đều Ngán dài</p> <p>Nhịp          Áp lực máu</p> 
G	 	<p><b>Biểu tượng pin (thấp)</b>          Xuất hiện khi pin yếu</p> <p><b>Biểu tượng pin (bị rộng)</b>          Xuất hiện khi pin yếu</p>	
H		<p><b>Biểu tượng gia áp</b>          Nháy đèn trong lúc gia áp</p>	
I	<p><b>Hiển thị nhịp/ số bộ nhớ</b>          Tỷ lệ nhịp tim sẽ xuất hiện sau khi đo          Khi nhấn nút, bộ nhớ  sẽ xuất hiện cho một giây xấp xỉ trước khi nhịp đập xuất hiện trên màn hình.</p>		

### 2013 ESH/ESC\* Hướng dẫn cho quản lý chứng cao huyết áp.

Định nghĩa của cao huyết áp bởi mức huyết áp ở văn phòng và ở nhà.

	Văn phòng	Nhà
Huyết áp tâm thu	≥ 140 mmHg	≥ 135 mmHg
Huyết áp tâm trương	≥ 90 mmHg	≥ 85 mmHg

Những số liệu này là giá trị thống kê về huyết áp

\* Khoa Cao huyết áp của xã hội Châu Âu (ESH) và Khoa tim của xã hội Châu Âu (ESC)

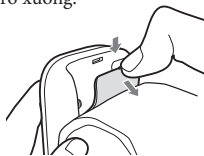
**⚠ Cảnh báo:** Chỉ ra một tình trạng nguy hại tiềm ẩn, nếu không tránh, có thể gây ra chết người hoặc thương tổn nghiêm trọng.

- **KHÔNG BAO GIỜ** được tự ý chuẩn đoán hoặc điều trị dựa vào kết quả đo. **LUÔN** hỏi ý kiến của bác sỹ.

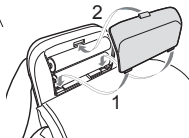
## 2. SỰ CHUẨN BỊ

### 2.1 Cách cài đặt pin

1. Đẩy xuống cái móc của hộp pin và kéo trở xuống.
2. Chèn 2 pin AAA alkaline như được chỉ định trong ngăn pin.



3. Đóng nắp pin lại



#### **Chú ý**

- Khi biểu tượng nhảy đèn trên màn hình, bạn nên thay pin mới.
- Để thay thế pin, tắt màn hình và lấy tất cả pin cũ ra. Thay cùng lúc 2 pin alkaline mới.
- Việc thay thế pin sẽ không xóa kết quả đo.
- Pin đã được cung cấp có thể có tuổi thọ thấp hơn pin mới.
- Thải bỏ pin đã sử dụng theo đúng quy định.

### 2.2 Những mẹo đo huyết áp.

Để được hỗ trợ kết quả đọc chính xác, cần làm theo các hướng dẫn sau:

- Áp lực có thể làm tăng áp lực máu. Tránh đo trong thời gian bị áp lực căng thẳng.
- Việc đo nên được thực hiện ở nơi yên tĩnh.
- Đặc biệt quan trọng nếu thực hiện đo trong cùng một thời điểm của mỗi ngày. Nên đo vào buổi sáng và buổi tối.
- Khuyến khích nên lưu lại kết quả đo huyết áp và nhịp tim. Một kết quả đơn lẻ sẽ không chỉ ra được chính xác huyết áp thật sự của bạn. Bạn nên thực hiện đo một vài kết quả trong một khoảng thời gian.

#### **Chú ý:**

- Tránh tắm, uống rượu hoặc chất gây nghiện, hút thuốc, tập thể dục hoặc ăn trước khi đo ít hơn 30 phút.
- Nghỉ ngơi ít nhất 5 phút trước khi đo.

### 2.3 Quán vòng bít

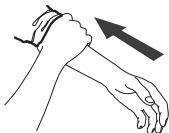
#### **Chú ý**

- Những bước sau sẽ chỉ bạn cách quấn vòng bít vào cổ tay trái. Khi bạn thực hiện đo bên cổ tay phải thì thực hiện như các bước bên cổ tay trái.
- Huyết áp có thể khác nhau giữa kết quả đo bên cổ tay trái và cổ tay phải, và giá trị đo được cũng sẽ khác nhau. OMRON khuyến khích nên sử dụng trên cùng một cổ tay. Nếu giá trị đo giữa 2 cổ tay là khác nhau đáng kể, hãy kiểm tra lại với bác sỹ cổ tay nào sẽ áp dụng để đo.



**!** Chú ý: Nới lỏng phần áo quá chặt hoặc các phụ kiện ở cổ tay trong lúc đo.

**1. Quấn vòng bít vào cổ tay trái**  
Quấn cổ tay áo lên. Đảm bảo tay áo không siết chặt cánh tay của bạn. Nó có thể siết dòng máu của cánh tay bạn.

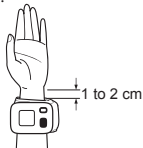


**2. Đặt cổ tay của bạn xuyên qua vòng bít**  
Cả lòng bàn tay của bạn và màn hình của máy phải hướng lên trên.



Wrist cuff

**3. Khoảng hở giữa mức của vòng bít và bàn tay bạn là 1cm đến 2cm**



**4. Quấn vòng bít chắc chắn trên cánh tay của bạn.**

Không quấn vào quần áo. Kiểm tra để đảm bảo rằng không có khoảng cách giữa cổ tay của bạn và vòng bít.

**Chú ý**

• Đảm bảo rằng vòng bít của bạn không bao vào phần nhô ra của xương ở cổ tay.

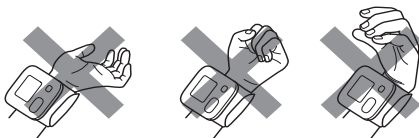


## 2.4 Ngồi đúng tư thế

Để đo, bạn cần ngồi đúng tư thế và thoải mái với nhiệt độ thoải mái.

Đặt khuỷu tay của bạn trên bàn để hỗ trợ cánh tay của bạn.

- Ngồi vào ghế với chân vuông góc và bàn chân để lên mặt sàn.
- Ngồi với lưng và cổ tay của bạn đang được hỗ trợ
- Máy của bạn phải đặt ngang tầm với tim của bạn, không được quá cao so với tim, nếu không áp lực máu của bạn sẽ thấp và ngược lại.
- Thư giãn cổ tay và cánh tay của bạn. Không được uốn cổ tay của bạn ra phía sau hoặc bóp chặt bàn tay hoặc uốn cong cổ tay về phía trước như hình bên dưới.



### 3. SỬ DỤNG MÁY ĐO HUYẾT ÁP

#### 3.1 Thực hiện đo

📌 **Chú ý:** Để dùng đo chỉ cần nhấn nút [START/STOP] để vòng bút xả áp.

⚠️ **Cảnh báo:**


- KHÔNG sử dụng máy với thiết bị điện y tế khác (ME) cùng thời điểm. Có thể gây ra sự vận hành không chính xác hoặc kết quả đo không đúng.
- Giữ ổn định và không đi lại trong quá trình đo.

#### 1. Nhấn nút [START/STOP]



Tất cả các biểu tượng sẽ xuất hiện trên màn hình trước khi bắt đầu đo.

#### 2. Giữ ổn định và không di chuyển đi lại cho đến khi quá trình đo hoàn thành.


Vì khi vòng bút gia áp, máy sẽ tự động xác định mức gia áp lý tưởng của bạn. Máy sẽ phát hiện ra mức huyết áp và nhịp tim của bạn trong suốt quá trình gia áp.

Biểu tượng “” sẽ nhấp nháy tại mỗi nhịp đập của tim bạn.

📌 **Chú ý**

- Biểu tượng “” xuất hiện nếu vòng bút đã được quấn đúng vào cổ tay của bạn.
- Biểu tượng “” sẽ hiển thị nếu vòng bút không quấn đúng vào cổ tay của bạn. Nhấn nút [START/STOP] để quay lại trạng thái ban đầu và quấn vòng bút lại cho chính xác.

Sau khi máy đã phát hiện huyết áp và nhịp tim của bạn, vòng bút sẽ tự động xả áp. Huyết áp và nhịp tim của bạn sẽ hiển thị trên màn hình.

Một khi huyết áp tâm thu hoặc tâm trương của bạn cao (Xem phần 1.4) thì biểu tượng “” sẽ xuất hiện.

#### 3. Nhấn nút [START/STOP] để tắt thiết bị



📌 **Chú ý**

- Máy của bạn sẽ tự động tắt sau 2 phút.
- Đợi 2-3 phút giữa các lần đo. Thời chờ đợi này để cho phép các động mạch giải nén và quay trở lại trạng thái trước khi đo. Bạn cần tăng thời gian chờ đợi tùy thuộc vào đặc tính sinh lý cá nhân của bạn.

### 4. SỬ DỤNG CHỨC NĂNG BỘ NHỚ

Thiết bị này tự động lưu trữ 30 kết quả đo.

#### 4.1 Xem kết quả đo trong bộ nhớ

1. Nhấn nút 




Số lượng bộ nhớ xuất hiện một giây trước khi nhịp tim hiển thị trên màn hình. Kết quả gần nhất được cài đặt là “1”.

📌 **Chú ý**

• Nếu không có kết quả được lưu trữ trong bộ nhớ, màn hình bên phải sẽ được hiển thị.






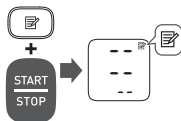
• Nếu kết quả đo cao (tham khảo phần 1.4) biểu tượng “” sẽ xuất hiện.

2. Nhấn nút  để cuộn lại các kết quả trước đó được lưu trữ trong bộ nhớ.

## 5. CÀI ĐẶT KHÁC

### 5.1 Xóa tất cả kết quả đọc trong bộ nhớ

1. Nhấn nút “”, và biểu tượng  sẽ xuất hiện
2. Cùng lúc giữ nút  và nhấn giữ nút [START/STOP] tối thiểu 2 giây.









#### **Chú ý**

- Tất cả các kết quả đo sẽ được xóa. Bạn không thể xóa một phần kết quả đo trong bộ nhớ.

## 6. BÁO LỖI VÀ CÁCH XỬ LÝ

Trường hợp bất kỳ vấn đề bên dưới xuất hiện trong suốt quá trình đo, đầu tiên hãy kiểm tra rằng không có thiết bị điện nào xung quanh phạm vi 30cm. Nếu vẫn còn tồn tại vấn đề, hãy tham khảo bảng bên dưới.

Hiển thị/Vấn đề	Nguyên nhân	Giải pháp
E1	Vòng bít cổ tay không được quấn đúng	Hãy quấn lại cổ tay đúng cách và tiến hành lại. Tham khảo phần 2.3
	Không khí bị rò rỉ từ vòng bít.	Liên hệ đại diện OMRON tại địa phương.
E3	Vòng bít gia áp quá mức vượt 300 mmHg	Không chạm vào vòng bít trong lúc đo.
E4	Bạn di chuyển hoặc đi lại trong suốt quá trình đo. Sự rung làm hỏng việc đo.	Giữ ổn định và không nói chuyện trong suốt quá trình đo. Tham khảo phần 3.
E5	Nhịp tim không được phát hiện chính xác.	Quấn vòng bít chính xác, sau đó đo lại.
		Tham khảo phần 2.3 Giữ ổn định và ngồi đúng cách trong quá trình đo. Tham khảo phần 2.4.
		Nếu biểu tượng  xuất hiện, Chúng tôi khuyên bạn nên đến gặp bác sỹ.
E7	Cổ tay di chuyển lên xuống trong suốt quá trình đo.	Không di chuyển cổ tay của bạn khi đo. Tham khảo phần 3.

	Máy của bạn có trục trặc	Nhấn nút [START/STOP]. Nếu “E” vẫn xuất hiện, liên hệ đại diện OMRON ở địa phương bạn.
	Pin yếu	Thay thế cả 2 pin alkaline mới. Tham khảo phần 2.1
 Xuất hiện Hoặc máy tắt đột ngột trong lúc đo.	Hết pin	Ngay lập tức thay 2 pin alkaline mới. Tham khảo phần 2.1
Không có nguồn. Không có gì xuất hiện trên màn hình.	Pin hoàn toàn hết.	Kiểm tra cài đặt pin để thay thế phù hợp. Tham khảo phần 2.1
	Điện cực của pin không được gắn phù hợp.	
Kết quả đo quá cao hoặc quá thấp.	Huyết áp biến đổi liên tục. Nhiều yếu tố bao gồm áp lực, thời gian trong ngày, bạn quấn vòng bít như thế nào, có thể ảnh hưởng đến kết quả đo. Xem phần 2.2 - 2.4 và phần 3.	
Bất kỳ vấn đề khác xuất hiện	Nhấn nút [START/STOP] để quay lại màn hình chính, nhấn lại lần nữa để đo. Nếu vấn đề vẫn tiếp tục, tháo pin ra và đợi 30 giây. Gắn pin lại. Nếu vấn đề vẫn còn tồn tại, liên hệ với đại diện OMRON ở địa phương.	

## 7. BẢO TRÌ

### 7.1 Bảo trì

Để bảo vệ máy của bạn khỏi hư hỏng, hãy làm theo hướng dẫn bên dưới

- Lưu trữ máy và các phần khác ở nơi sạch và an toàn
- Thay đổi hoặc sửa đổi không được nhà sản xuất chấp thuận sẽ làm mất hiệu lực bảo hành của người sử dụng.

**⚠ Cảnh báo:** KHÔNG tháo lắp hoặc thử sửa chữa thiết bị hoặc các phần khác. Có thể gây ra kết quả không chính xác.

### 7.2 Lưu trữ

Giữ máy của bạn và các phần khác trong hộp lưu trữ nếu không sử dụng.

KHÔNG lưu trữ thiết bị hoặc các phần khác:

- Nếu thiết bị và các phần bị ướt
- Trong vị trí phơi nhiễm với nhiệt độ, độ ẩm khắc nghiệt, và ánh sáng trực tiếp, bụi và hơi ẩm mòn như thuốc tẩy.
- Trong môi trường rung và sốc.

### 7.3 Vệ sinh

- Không sử dụng bất kỳ chất có thể mài mòn hoặc bay hơi.

- Sử dụng vải khô mềm hoặc vải mềm được làm ẩm trung tính để vệ sinh máy sau đó lau lại với vải khô.
- Không rửa hoặc ngâm thiết bị và vòng bút hoặc thành phần khác trong nước.
- Không sử dụng xăng, chất pha loãng hoặc dung môi tương tự để vệ sinh máy và vòng bút hoặc bất kỳ thành phần khác.

#### **7.4 Kiểm định và dịch vụ**

- Sự đúng đắn của máy đo huyết áp đã được kiểm tra và thiết kế cẩn thận một thời gian dài.
- Nó được khuyến khích cơ bản để có một thiết bị được kiểm tra mỗi 2 năm để đảm bảo sự nhất quán và chức năng chính xác.

Hãy tham khảo người bán hàng OMRON được ủy quyền hoặc đại diện OMRON tại địa chỉ được ghi trên hộp máy hoặc giấy tờ đính kèm.

## **8. ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT**

Loại sản phẩm	<b>Máy đo huyết áp điện tử</b>
Mô tả sản phẩm	<b>Máy đo huyết áp cổ tay</b>
Model	<b>HEM-6161</b>
Hiển thị	Màn hình kỹ thuật số LCD
Dây áp lực vòng bút	0 to 299 mmHg
Dây đo huyết áp	SYS: 60 to 260 mmHg DIA: 40 to 215 mmHg
Dây đo nhịp	40 to 180 nhịp / giây. tim
Độ chính xác	Áp lực: $\pm 3$ mmHg Nhịp tim: $\pm 5\%$ của kết quả đo
Gia áp	Tự động bằng bơm điện tử
Xả áp	Xả áp nhanh chống tự động
Phương pháp đo	Phương pháp dao động
Phân loại IP	IP 22
Tỷ lệ	DC3 V 3.0 W
Nguồn điện	2 pin alkaline "AAA" 1.5V
Thời hạn sử dụng (Vòng đời dịch vụ)	5 năm
Điều kiện vận hành	+10°C to +40°C / 15 to 90% RH (Không ngưng tụ) 800 to 1060 hPa
Điều kiện lưu trữ và vận chuyển	-20°C to +60°C / 10 to 90% RH (không ngưng tụ)
Cân nặng	Gần 85g không bao gồm pin
Kích thước	84.0 mm (w) × 62.0 mm (h) × 21.0 mm (l) Không bao gồm bao cổ tay

Chu vi vòng bút	13.5 đến 21.5 cm
Bộ nhớ	Lưu trữ lên đến 30 lần đo
Thành phần	Màn hình, hộp đựng, 2 pin alkaline “AAA”, sách hướng dẫn sử dụng.
Bảo vệ chống điện giật	Thiết bị điện tử cấp nguồn nội bộ
Nguyên liệu vòng bút	Nylon và polyester
Thành phần	Loại BF (vòng bút cổ tay)






### **Chú ý**






- Đặc tính kỹ thuật này được chỉ định cho sự thay đổi không cần chú ý
- Hiểu biết về xác nhận giá trị sử dụng y tế, K5 được sử dụng trên 85 chủ đề cho sự xác định huyết áp tâm trương.
- Thiết bị này được điều tra y tế theo yêu cầu ISO 81060-2:2013
- Phân loại IP là một nghị định về sự bảo vệ được cung cấp bởi quy định theo IEC 60529. Thiết bị này được bảo vệ chống lại các chất rắn bên ngoài có đường kính lớn hơn hoặc bằng 12.5 mm như móng tay, và chống lại các giọt nước rơi vào cái mà có thể gây ra các vấn đề trong suốt

## 9. HƯỚNG DẪN CÔNG BỐ CƠ SỞ SẢN XUẤT

# CE 0197

- Thiết bị đáp ứng chỉ thị EC 93/42/EEC (Chỉ thị thiết bị y tế)
- Thiết bị đo huyết áp này được thiết kế theo tiêu chuẩn Châu Âu EN1060, máy đo huyết áp không cấy ghép phần 1: Yêu cầu chung và phần 3: yêu cầu phụ cho hệ thống đo lường huyết áp điện tử.
- Văn bản đầy đủ của tuyên bố EU về sự phù hợp là sẵn có tại địa chỉ sau: [www.omron-healthcare.com](http://www.omron-healthcare.com)
- Sản phẩm OMRON được sản xuất dưới hệ thống chất lượng nghiêm ngặt của Công ty TNHH OMRON HEALTHCARE, Nhật Bản. Thành phần cốt lõi cho máy đo huyết áp là sensor áp lực được sản xuất tại Nhật Bản.

<b>Mô tả biểu tượng</b>			
	Bộ phận ứng dụng - Loại BF Cấp độ bảo vệ chống sốc điện (dòng điện rò rỉ)		Giới hạn áp suất khí quyển
IP XX	Cấp độ bảo vệ xâm nhập theo IEC 60529		Giới hạn độ ẩm
	Số Seri		Người dùng cần tham khảo Hướng dẫn sử dụng

	LOT number		Chỉ ra vị trí hiện tại cho thiết bị Chu vi cổ tay có thể đo
	Giới hạn nhiệt độ		Biểu tượng tuân thủ luật cái mà đáp ứng yêu cầu an toàn điện và yêu cầu EMC ở Úc.
	Chỉ ra mức nâng lên cơ bản, mối nguy tiềm ẩn của bức xạ không ion hóa, hoặc chỉ ra thiết bị hoặc hệ thống ví dụ: trong khu vực điện y tế bao gồm thiết bị phát RF hoặc cố ý áp dụng năng lượng điện từ RF để chẩn đoán hoặc điều trị		

Ngày sản xuất của sản phẩm được phối hợp trong số Serial ở trên sản phẩm và/hoặc hộp máy đóng gói: 4 số đầu tiên là năm sản xuất, 2 số kế tiếp là tháng sản xuất.

**Thông tin về máy đo huyết áp được vận hành bằng pin của OMRON cho tài liệu đi kèm trong phạm vi của IEC60601-1-2:2014**

### **Thông tin quan trọng theo Tương thích điện từ (EMC)**

Máy đo huyết áp này được sản xuất bởi Công ty TNHH OMRON HEALTHCARE tạo ra từ tiêu chuẩn IEC60601-1-2:2014 Electro Magnetic Compatibility (EMC). Tuy nhiên, các biện pháp phòng ngừa đặc biệt cần được quan sát:

- Việc sử dụng các phụ kiện và dây cáp khác với những gì được quy định hoặc cung cấp bởi OMRON có thể dẫn đến sự phát tán điện từ gia tăng hoặc giảm điện từ của máy và dẫn đến hoạt động không đúng cách.
- Trong quá trình đo, cần tránh sử dụng màn hình kẻ bèn hoặc xếp chồng lên thiết bị khác vì nó có thể gây ra hoạt động không đúng cách. Trong trường hợp sử dụng như vậy là cần thiết, màn hình và các thiết bị khác nên được quan sát để xác minh rằng họ đang hoạt động bình thường.
- Trong quá trình đo, thiết bị truyền thông di động RF (bao gồm thiết bị ngoại vi như cáp ăng-ten và ăng-ten bên ngoài) không nên sử dụng gần hơn 30 cm với bất kỳ bộ phận nào của thiết bị, kể cả các loại cáp do OMRON chỉ định. Nếu không, sự xuống cấp của máy có thể xảy ra.
- Tham khảo thêm hướng dẫn dưới đây về môi trường EMC trong mà thiết bị nên được sử dụng.

### **Xử lý sản phẩm này đúng cách (Xử lý chất thải điện và thiết bị điện tử)**

Xử lý sản phẩm này đúng cách


(Chất thải điện & điện tử)

Biểu tượng này hiển thị trên sản phẩm chỉ ra rằng không được thải bỏ sản phẩm này lẫn với các chất thải sinh hoạt khác khi sản phẩm đã hết hạn sử dụng. Để tránh các tác động có hại đến môi trường hoặc sức khỏe con người từ việc xử lý chất thải, hãy tách riêng sản phẩm khỏi các loại chất thải khác và tái chế đúng cách để thúc đẩy việc tái sử dụng bền vững các tài nguyên vật chất.



Nếu người dùng là các hộ gia đình thì nên liên hệ với nhà bán lẻ nơi đã mua sản phẩm hoặc văn phòng chính quyền địa phương để biết chi tiết về địa điểm và cách thức tái chế an toàn với môi trường.

Nếu người dùng là doanh nghiệp thì nên liên hệ với nhà cung cấp và kiểm tra các điều kiện và điều khoản của hợp đồng mua bán. Không nên để lẫn sản phẩm này với các rác thải thương mại khác để mang đi xử lý.

<p><b>Nhà sản xuất</b></p> 	<p><b>OMRON HEALTHCARE Co., Ltd.</b> 53, Kunotsubo, Terado-cho, Muko, KYOTO, 617-0002 NHẬT BẢN</p>		
<p><b>Đại diện EU</b></p> <table border="1" data-bbox="114 445 288 499"> <tr> <td><b>EC</b></td> <td><b>REP</b></td> </tr> </table>	<b>EC</b>	<b>REP</b>	<p><b>OMRON HEALTHCARE EUROPE B.V.</b> Scorpius 33, 2132 LR Hoofddorp, HÀ LAN www.omron-healthcare.com</p>
<b>EC</b>	<b>REP</b>		
<p><b>CƠ SỞ SẢN XUẤT</b></p>	<p><b>OMRON HEALTHCARE Co., Ltd.</b> Matsusaka Factory 1855-370, Kubo-cho, Matsusaka-shi, Mie, 515-8503 Nhật Bản</p>		
<p><b>PHÂN PHỐI BỞI</b></p>	<p><b>Asia Pacific HQ</b> <b>OMRON HEALTHCARE SINGAPORE PTE LTD.</b> 438A Alexandra Road, #05-05/08, Alexandra Technopark, Singapore 119967 www.omronhealthcare-ap.com</p>		

Sản phẩm OMRON này được sản xuất theo hệ thống chất lượng nghiêm ngặt của Công ty TNHH OMRON HEALTHCARE, Nhật Bản. Thành phần cốt lõi của máy đo huyết áp OMRON, là cảm biến áp suất, được sản xuất tại Nhật Bản để lắp ráp.

Sản xuất tại Việt Nam.

*Omron chuyên cung cấp các sản phẩm chăm sóc sức khỏe như: Máy đo huyết áp, Máy đo đường huyết, Máy xông mũi họng, Nhiệt kế điện tử, Máy massage, Cân sức khỏe, Máy đo lượng mỡ cơ thể,... sử dụng chuyên dụng trong bệnh viện, cũng như trong gia đình. Hãy liên hệ với chúng tôi để biết thêm chi tiết.*

## OMRON HEALTHCARE CO., LTD., JAPAN

### VPĐD OMRON HÀ NỘI:

Tầng 6, tòa nhà 789, 147 Hoàng Quốc Việt,  
P.Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội  
ĐT: (024) 3556 0025

### VPĐD OMRON HỒ CHÍ MINH:

Tầng 5, tòa nhà E.Town Central  
11 Đoàn Văn Bơ, P.12, Q. 4, TP.HCM  
ĐT: (028) 3636 7238



**Omron Healthcare Vietnam**

**Website: [www.omron-yte.com.vn](http://www.omron-yte.com.vn)**